

KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG NGÀY NHÁNH 1: MẸ YÊU CỦA BÉ

Thời gian thực hiện: Từ ngày 04/11 đến ngày 8/11/2024

Giáo viên thực hiện : Bùi Thị Huyền

Thứ hai, ngày 04 tháng 11 năm 2024

Đề tài: VĐCB: Chạy theo hướng thẳng

LVPT: Phát triển thể chất

I. Mục đích- yêu cầu:

- Trẻ biết chạy theo hướng thẳng theo hướng dẫn của cô, biết tập cùng cô BTPTC
- Rèn sự phối hợp tay chân nhịp nhàng, khả năng định hướng trong không gian
- Trẻ tích cực tham gia vào các hoạt động, trẻ có nề nếp khi tập thể dục

II. Chuẩn bị:

- Địa điểm: trong lớp, sàn tập rộng rãi, xác sô
- Con giống vật nuôi
- Vạch xuất phát, vạch đích

III. Tổ chức

*** HĐ1: Khởi động**

- Cô cho trẻ lại gần cô
- Cho trẻ đi tự do, đi các kiểu đi, chạy nhanh- chậm, rồi thành vòng tròn

*** HĐ2: Trọng động**

- BTPTC: Cô cùng trẻ tập bài: Thổi bóng
- ĐT1: Thổi bóng
- ĐT2: Đưa bóng lên cao
- ĐT3: Cầm bóng lên
- ĐT4: Bóng nảy.
- +) ĐTNM: Bóng nảy
- +) VĐCB: Chạy theo hướng thẳng
- Cô dẫn dắt giới thiệu tên vận động

+ Cô làm mẫu:

. Lần 1: cô thực hiện không phân tích

. Lần 2: Cô vừa thực hiện vừa phân tích

CB: Cô đứng sau vạch xuất phát, tay để tự nhiên, mắt nhìn thẳng

TH: Khi có hiệu lệnh xác xô cô chạy thẳng về phía trước, đầu không cúi, phối hợp tay chân nhịp nhàng. Thực hiện xong cô về cuối hàng đứng.

+ Cho 2 trẻ tập mẫu (các trẻ khác nhận xét).

+ Trẻ thực hiện: lần lượt 2 trẻ ở 2 hàng lên thực hiện/1 lần. (Cô chú ý sửa sai cho trẻ).

+ Thi đua 2 tổ: xem tổ nào chạy theo hướng thẳng bắt được nhiều đồ dùng gia đình hơn sẽ giành phần thắng

+ Cô nhận xét 2 tổ.

+ Hỏi tên bài vận động.

- TCVD: Chuyển đồ dùng gia đình

+ Cô giới thiệu trò chơi

+ Hướng dẫn cách chơi: Cô chia lớp thành 2 đội đứng thành 2 hàng ngang. Khi có hiệu lệnh 2 bạn ở 2 đầu hàng lên lấy đồ dùng gia đình rồi chuyển sang ngang cho bạn bên cạnh. Cứ như vậy chuyển đồ dùng gia đình cho bạn cuối cùng, bạn cuối cùng sẽ để đồ dùng gia đình vào rổ

+ Luật chơi: Đội nào chuyển được nhiều đồ dùng gia đình hơn đội đó giành phần thắng

+ Tổ chức cho trẻ chơi 2-3 lần.

+ Hỏi trẻ tên trò chơi. Nhận xét sau khi chơi.

* **HD3: Hồi tĩnh**

- Trẻ đi nhẹ nhàng 1- 2 vòng.

IV. Đánh giá trẻ hàng ngày:

1. Về tình trạng sức khỏe của trẻ:

2. Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ:

3. Về kiến thức, kỹ năng của trẻ:

Thứ ba, ngày 05 tháng 11 năm 2024

Đề tài: Dạy kỹ năng ca hát: “Mẹ yêu không nào”

Trò chơi AN “Ai nhanh hơn”.

Nghe hát: Tổ ấm gia đình

LVPT: Phát triển tình cảm kỹ năng xã hội- thẩm mỹ

I, Mục đích – yêu cầu

- Trẻ nhớ tên bài hát, hát theo cô đến hết lời bài hát
- Rèn trẻ hát to hát đúng giai điệu bài hát
- Giáo dục trẻ biết yêu thương, kính trọng gia đình của mình

II, Chuẩn bị

- Nhạc bài: Mẹ yêu không nào, Tổ ấm gia đình; vòng

III, Tổ chức

***HD1: Dạy trẻ hát: “Mẹ yêu không nào”**

- Cô hỏi trẻ:
 - + Gia đình con có những ai?
 - + Con yêu ai nhất?
- Cô dẫn dắt đến bài hát “Mẹ yêu không nào”
- Cô giới thiệu tên bài hát, tác giả.
- Cô hát lần 1 có nhạc
- Giảng nội dung bài hát: Với giai điệu vui tươi, hồn nhiên bài hát “Mẹ yêu không nào” nói về sự ngoan ngoãn của bạn nhỏ khi đi chơi hay đi học đâu đều hỏi mẹ.
- Cô hát lần 2 không nhạc

- Cô bắt nhịp trẻ hát từng câu
- Cô cho trẻ hát kết hợp nhạc: Cả lớp, thi đua các tổ, nhóm, cá nhân.
(Cô sửa sai cho trẻ).
- + Hỏi trẻ tên bài hát?
- ***HĐ2: TCAN:** Ai nhanh hơn
- Cô giới thiệu tên trò chơi, phổ biến cách chơi, luật chơi:
- + Cách chơi: Trẻ đi vòng tròn theo nhạc bài hát. Khi hết nhạc trẻ nhanh chân nhảy vào vòng mỗi trẻ một vòng.
- + Luật chơi: Trẻ nào không nhanh chân nhảy vào vòng thì trẻ đó nhảy lò cò
- Cho trẻ chơi 2-3 (Cô bao quát, động viên trẻ)
- Cô nhận xét
- * **HĐ3: Nghe hát: Tổ ấm gia đình**
- Cô giới thiệu tên bài hát, tác giả.
- Cô hát lần 1
- Cô giới thiệu nội dung: Bài hát với giai điệu nhẹ nhàng, tha thiết nói về tình cảm của bạn nhỏ dành cho gia đình của mình
- Cô hát lần 2 cho trẻ hát, vận động cùng cô.

IV. Đánh giá trẻ hàng ngày:

1. Về tình trạng sức khỏe của trẻ:

2. Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ:

3. Về kiến thức, kỹ năng của trẻ:

Thứ tư ngày 06 tháng 11 năm 2024

Đề tài: Thơ: Yêu mẹ
LVPT: Phát triển ngôn ngữ

I. Mục đích - yêu cầu

- Trẻ nhớ tên bài thơ, đọc được thơ theo cô
- Trẻ chú ý nghe cô đọc thơ, đọc được thơ theo cô
- Giáo dục trẻ biết yêu quý kính trọng mẹ

II. Chuẩn bị:

- Tranh minh họa bài thơ: Yêu mẹ
- Nhạc bài: Em biết vâng lời mẹ

III. Tổ chức

*** HĐ1: Ổn định tổ chức**

- Cô cùng cả lớp hát bài hát “Em biết vâng lời mẹ”
- + Các con vừa hát bài hát gì? Bài hát nói về ai?
 - + Tình cảm của chúng mình dành cho mẹ như thế nào?
 - Cô dẫn dắt đến bài thơ: Yêu mẹ

*** HĐ2: Dạy trẻ đọc thơ**

- + Giới thiệu tên bài thơ, tác giả
 - + Cô đọc cho trẻ nghe lần 1 diễn cảm
 - + Giảng nội dung bài thơ: Bài thơ nói về tình cảm của bạn nhỏ dành cho mẹ. Công việc hàng ngày của mẹ làm rất nhiều việc từ sáng sớm như: nấu cơm, đi chợ.
 - + Giảng từ mới, từ khó: thổi cơm: nấu cơm
kề má: thom vào má
 - + Cô đọc lần 2 kết hợp tranh minh họa
 - Cô cho trẻ đọc cùng cô 2-3 lần
 - Thi đua tổ- nhóm- cá nhân
 - Cô chú ý sửa sai cho trẻ
- * Đàm thoại**
- Chúng mình vừa đọc bài thơ gì?

- Mẹ đi làm từ lúc nào?
- Công việc của mẹ làm những gì?
- Tình cảm của bạn nhỏ dành cho mẹ như thế nào?
- Giáo dục: Mẹ là người sinh ra chúng ta, nuôi dưỡng và yêu thương mình từ khi mới sinh. Các con yêu thương mẹ, ngoan, nghe lời mẹ để mẹ vui lòng yên tâm làm việc

*** HĐ3: Múa hát cùng cô**

- Cô cùng trẻ hát bài “Em biết vâng lời mẹ”

IV. Đánh giá trẻ hàng ngày:

1. Về tình trạng sức khỏe của trẻ:

2. Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ:

3. Về kiến thức, kỹ năng của trẻ:

Thứ năm ngày 07 tháng 11 năm 2024

Đề tài: “Biết giao tiếp với người xung quanh”.
LVPT: phát triển tình cảm kỹ năng xã hội - thẩm mỹ

I. Mục đích- yêu cầu:

- Trẻ biết giao tiếp người xung quanh: chào hỏi lễ phép với người lớn
- Trẻ có kỹ năng sử dụng một số từ chào hỏi phù hợp với tình huống khi giao tiếp với mọi người xung quanh
- Giáo dục trẻ biết thể hiện cảm xúc vui vẻ khi gặp mọi người

II. Chuẩn bị:

- Video chào hỏi
- Nhạc bài hát: “Lời chào buổi sáng”
- Quần áo, hoa quả, bánh kẹo, đĩa

III. Tổ chức

*** HĐ1: Ổn định tổ chức**

- Cô và trẻ hát bài: Lời chào buổi sáng
- + Chúng mình vừa hát bài hát gì?
- + Sáng ai đưa con đi học? đi bằng ptgt gì?
- + Bạn nhỏ đã chào ai? Đến lớp bạn chào ai?

*** HĐ2: Dạy trẻ chào hỏi lễ phép người lớn**

- Cô cho trẻ xem video: Mèo con lễ phép
- + Trong truyện mèo con, gà trống bạn nào ngoan hơn? vì sao con biết?
- + Khi gặp ông bà, bố mẹ các con phải làm gì?
- + Con chào như thế nào?
- Cô dạy trẻ cách khoanh tay chào
- Cho cả lớp đứng dậy chào
- Cô cho trẻ xem hình ảnh bạn nhỏ khi ra đường gặp người lớn
- + Bạn nhỏ gặp người lớn bạn nhỏ làm gì?
- + Khi có khách đến chơi thì các con thể hiện như thế nào?
- Cô giáo dục trẻ: Khi gặp mọi người chúng mình khoanh tay lễ phép chào mọi người

*** HĐ3: Củng cố**

- TC1: Cánh cửa thần kỳ
- Cô giới thiệu tên trò chơi, cách chơi: Cô cho trẻ mở từng ô có hình ảnh cô giáo, chú công an, bác lao công. Trẻ thể hiện giao tiếp của mình bằng cách chào hỏi cho đúng

+ Trẻ chơi cô nhận xét, khen gợi

- TC2: Tìm bạn

- Cô giới thiệu tên cách chơi: Cô cho trẻ vừa đi vừa hát khi cô nói tìm bạn các con tìm cho mình 1 bạn và chào hỏi bạn của mình nhé

+ Trẻ chơi - Cô nhận xét, khen gợi

IV. Đánh giá trẻ hàng ngày:

1. Về tình trạng sức khỏe của trẻ:

2. Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ:

3. Về kiến thức, kỹ năng của trẻ:

Thứ sáu ngày 08 tháng 11 năm 2024

Đề tài: Nhận biết đồ dùng to – nhỏ

LVPT: Phát triển nhận thức

I. Mục đích - yêu cầu

- Trẻ nhận biết phân biệt được to nhỏ qua màu sắc của đồ vật. Biết chọn đồ vật to - nhỏ theo yêu cầu;

- Củng cố kỹ năng, phân biệt màu xanh đỏ vàng. Phát triển khả năng quan sát, ghi nhớ có chủ định cho trẻ;

- Trẻ hứng thú tích cực tham gia các hoạt động cùng cô.

II. Chuẩn bị

- Nhạc bài: Chúc mừng sinh nhật;

- Mỗi trẻ 1 rổ con: 1 cái bát to màu đỏ, 2 cái bát nhỏ màu vàng, màu xanh;

III. Tổ chức

*** HĐ1: Ổn định tổ chức**

- Cô trò chuyện với trẻ về nội dung chủ đề

- Cô cho trẻ quan sát 1 số đồ dùng gia đình: Ti vi, tủ lạnh, bàn ghế, bát...

- Cô dẫn dắt giới thiệu bài học:

*** HĐ2. Nhận biết phân biệt to - nhỏ**

- Trong rổ các con có gì? (Bát màu xanh, đỏ, vàng)

- Chọn bát màu xanh, màu đỏ.

- Con thấy bát màu xanh và màu đỏ như thế nào với nhau?

- Con hãy úp bát màu xanh xuống?

- Các con úp tiếp bát màu đỏ chồng lên trên bát màu xanh?

- Bát màu xanh của cô đâu rồi?

- Vì sao không nhìn thấy bát màu xanh?

- Các con úp bát màu đỏ xuống dưới?

- Các con chồng bát màu xanh lên trên để dấu bát màu đỏ.

- Vì sao không dấu được bát màu đỏ? (Bát xanh nhỏ, bát đỏ to)

- Cho trẻ đọc bát màu xanh nhỏ, bát màu đỏ to.

- Tiếp tục với bát màu vàng.

- Úp bát màu đỏ.

- Chồng bát màu vàng lên trên bát màu đỏ.

- Chiếc bát màu vàng có dấu được bát màu đỏ không?

- Tại sao không dấu được bát màu đỏ?

- Tại sao các con vẫn nhìn thấy bát màu đỏ? (Bát đỏ to, bát vàng nhỏ)

- Cho trẻ nói: Bát màu vàng nhỏ, bát màu đỏ to.

Củng cố: T/C: Chọn bát theo yêu cầu của cô.

*** HĐ3. Luyện tập, củng cố**

- TC: Ai giỏi hơn.

+ Cô nói cách chơi: Cô có rất nhiều hộp quà chúng mình chọn hộp to để vào giỏ to, hộp bé để vào giỏ bé.

+ Trẻ chơi cô nhận xét, khen ngợi.

- TC: Thi ai nhanh.

+ Cô nói cách chơi: Chúng mình giúp cô bày những miếng bánh gato ra bát. Bát to để miếng bánh to, bát nhỏ để miếng bánh nhỏ.

+ Trẻ chơi cô nhận xét, khen ngợi.

Kết thúc: Nhạc chúc mừng sinh nhật, phá cỗ bánh tặng các cô.

IV. Đánh giá cuối ngày:

1. Về tình trạng sức khỏe của trẻ:

2. Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ:

3. Về kiến thức, kỹ năng của trẻ:

BGH duyệt

Giáo viên thực hiện